

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ KONTUM  
TỈNH KON TUM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh P**

Bản án số: 102/2021/HS-ST.  
Ngày: 19/8/2021.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ KON TUM, TỈNH KON TUM**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lê Thị Phương Loan

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Trương Duy Cảnh và bà Nguyễn Thị Sương.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Tô Quang Đô – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Anh Tuấn – Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 8 năm 2021, tại trụ sở, Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 102/2021/TLST-HS ngày 20 tháng 7 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 109/2021/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 8 năm 2021 đối với bị cáo:

**Nguyễn Hoàng P** sinh ngày 19 tháng 10 năm 1993 tại tỉnh Kon Tum;

Nơi cư trú: Thôn K, xã Đ, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum; nghề nghiệp: công nhân; trình độ văn hóa (học vấn): 2/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Ngọc L và bà Nguyễn Thị X.

Tiền án: 01. Ngày 08 tháng 11 năm 2019, bị Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum xử phạt 14 tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự (chưa được xóa án tích).

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/4/2021 cho đến nay. (Có mặt tại phiên tòa)

*Người làm chứng:* Chị Y H sinh năm 1981.

Trú tại: Thôn H, xã N, huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum (có mặt).

*Người chứng kiến:* Chị Trương Thị Lệ M sinh năm 1961.

Trú tại: Số 12 T, phường T, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum. (Vắng mặt không có lý do).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 22 giờ ngày 06/4/2021, Nguyễn Hoàng P đang đi bộ trên đường Bắc Cạn, phường Thắng Lợi, thành phố Kon Tum thì gặp A Đ (Chưa rõ nhân thân, lai lịch). P nhờ A Đ mua ma túy với giá 300.000đồng thì A Đ đồng ý. A Đ điều khiển xe mô tô chở P qua xã Hòa Bình, thành phố Kon Tum, khi đến đoạn đường nhựa thuộc thôn 4, xã Hòa Bình thì dừng lại. P đưa cho A Đ tiền, A Đ đi vào trong hẻm mua ma túy của 01 người tên T (Chưa rõ nhân thân, lai lịch), rồi A Đ đưa cho P 02 gói ma túy đựng trong bì ni lông dán kín. P cất ma túy vào trong túi quần rồi nhờ A Đ điều khiển xe chở P về phòng trọ của Y H tại hẻm 260 đường B, phường T, thành phố Kon Tum.

Đến khoảng 15 giờ ngày 07/4/2021, P lấy 02 gói ma túy ra để trên bàn rồi đi tắm. Khi P tắm xong thì Công an thành phố Kon Tum đến kiểm tra hành chính, bắt quả tang và thu giữ 02 gói ma túy trên.

Tại kết luận giám định số 64/KLGD-PC09 ngày 11/4/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Kon Tum, kết luận: Mẫu chất tinh thể rắn màu trắng (Ký hiệu M1; M2) được niêm phong trong phong bì gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,669 gam, là loại Methamphetamine.

Tại bản cáo trạng số 101/CT-VKSTPKT ngày 19 tháng 7 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum truy tố bị cáo Nguyễn Hoàng P về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo, xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo là “thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải”, tình tiết tăng nặng là “tái phạm”; áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng P từ 24 đến 30 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị HĐXX tịch thu, tiêu hủy 0,656 gam ma túy còn lại sau giám định và 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy (đã qua sử dụng).

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định.

Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến tranh luận với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát, nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Hội đồng xét xử thấy rằng các hành vi tiến hành tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, cũng như các quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Kon Tum, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum trong quá trình

điều tra, truy tố đều đảm bảo thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, không có người tham gia tố tụng nào khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Hoàng P đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai trước đây tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở xác định: Vào khoảng 15 giờ ngày 07/4/2021 tại hẻm 260 đường B, phường T, thành phố Kon Tum, bị cáo P đã có hành vi tàng trữ ma túy có khối lượng 0,669 gam ma túy, loại Methamphetamine để sử dụng cho bản thân. Với hành vi phạm tội như trên, bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum đã truy tố về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về các chất ma túy; khiến bản thân bị cáo bị nghiện, bị ảnh hưởng xấu đến sức khỏe thể chất và tinh thần cũng như góp phần gây nên tình trạng nghiện hút – là một loại tệ nạn xã hội nguy hiểm được nhà nước quan tâm ngăn chặn. Như vậy, hành vi phạm tội của bị cáo rất nguy hiểm cho xã hội trước mắt cũng như về lâu dài. Do đó, Hội đồng xét xử thấy cần phải xử phạt bị cáo một mức án tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo cũng như răn đe, phòng ngừa chung, nhằm góp phần đấu tranh phòng chống tệ nạn nghiện ma túy trong xã hội.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự cho bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo P đã có 01 tiền án về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” nhưng lần này, do bản thân nghiện hút ma túy mà lại tiếp tục phạm tội. Do đó, bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “*Tái phạm*” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

[5] Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Do đó, cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo để bị cáo được hưởng lượng kHn hồng của pháp luật. Xét mức án mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị từ 24 -30 tháng tù, Hội đồng xét xử thấy rằng mức án này khá cao so với định lượng số ma túy mà bị cáo tàng trữ cũng như đánh giá các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân và khả năng cải tạo của bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử thấy xử phạt bị cáo dưới mức đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và cũng đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo.

[6] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có công việc không ổn định, không có tài sản có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

[7] Trong vụ án, còn có đối tượng A Đ là người mua giúp ma túy cho Nguyễn Hoàng P và T là người bán ma túy cho A Đ. Hiện nay, các đối tượng này chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Kon Tum sẽ tiếp tục điều tra, xác minh và xử lý sau.

Đối với chị Y H, do không biết việc bị cáo Nguyễn Hoàng P tàng trữ ma túy trong phòng trọ của mình nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Kon Tum không đưa ra hình thức xử lý đối với chị Y H là đúng pháp luật.

[8] Về vật chứng vụ án:

Đối với 0,656 gam Methamphetamine còn lại sau giám định được bao gói mẫu vật trong phong bì số 64/KLGĐ-PC09 của Phòng kỹ thuật Hình sự - Công an tỉnh Kon Tum (Số ma túy còn lại sau giám định) và 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy, đã qua sử dụng. Đây là tang vật chứng của vụ án và công cụ dùng vào việc phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Hoàng P phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng P 21 (*hai mươi một*) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (07/4/2021).

### **2. Về xử lý vật chứng:**

Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên:

Tịch thu, tiêu hủy 0,656 gam Methamphetamine còn lại sau giám định được bao gói mẫu vật trong phong bì số 64/KLGĐ-PC09 của Phòng kỹ thuật Hình sự - Công an tỉnh Kon Tum và 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy, đã qua sử dụng.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 21 tháng 7 năm 2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum).

### **3. Về án phí:**

Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Hoàng P phải nộp 200.000đ (*Hai trăm ngàn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

### **4. Về quyền kháng cáo:**

Căn cứ vào các Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (19/8/2021), bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo trình tự phúc thẩm./.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Kon Tum;
- VKSND TP Kon Tum;
- CA thành phố Kon Tum;
- Chi cục THADS TP Kon Tum.
- UBND xã Đ, TP Kon Tum;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ VA./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

***Lê Thị Phương Loan***